

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1077 /SGDDĐT-QLCL

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 4 năm 2026

V/v hướng dẫn một số nội dung tổ chức huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS và THPT năm học 2026 - 2027

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trường THPT Tư thục Ấp Bắc;
- Trường Tiểu học - Trung học cơ sở và THPT Tương Lai;
- Trường Phổ thông Năng khiếu và Huấn luyện, Thi đấu thể thao.

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh chuyên); Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông; Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ GDĐT về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi là Điều lệ Trường trung học); Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thi tốt nghiệp THPT (sau đây gọi là Quy chế thi).

Căn cứ Công văn số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS và tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027.

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp kèm theo Kế hoạch số

293/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Sở GDĐT (sau đây gọi là Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT); Công văn số 959/UBND-KGVX ngày 04 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS năm học 2026 - 2027.

Để thực hiện nghiêm túc, đủ, đúng các Thông tư, Công văn do Bộ GDĐT ban hành; Công văn của UBND tỉnh Đồng Tháp, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chuẩn bị và tổ chức tốt việc huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS, Kế hoạch tuyển sinh THPT và tuyển sinh nghề nghiệp năm học 2026 - 2027; phân luồng học sinh sau khi được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS, tốt nghiệp THCS. Sở GDĐT gửi đến các cơ quan, đơn vị Quyết định số 1066/QĐ-UBND, Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT để tổ chức thực hiện và hướng dẫn cho UBND phường, xã (sau đây gọi chung là UBND cấp xã), các trường THPT, trường THCS, trường THPT và THCS, trường THPT có nhiều cấp học (sau đây gọi chung là đơn vị) những nội dung cơ bản sau:

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích, yêu cầu

a) Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Công tác tuyển sinh bảo đảm an toàn, chính xác, khách quan, công bằng, minh bạch, bình đẳng, đúng quy chế, đúng kế hoạch, giảm áp lực cho học sinh về thi cử.

c) Thực hiện tuyển sinh trung học đúng thẩm quyền, chức năng theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý trong lĩnh vực giáo dục. Việc tuyển sinh tiểu học và THCS được tổ chức trên cơ sở thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhà nước về giáo dục bắt buộc, bảo đảm mọi trẻ em, học sinh trong độ tuổi đều được tiếp cận giáo dục phổ thông cơ bản và hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục. Tiếp tục thực hiện tuyển sinh THPT không theo giới hạn địa giới hành chính, tuyển sinh đầu cấp tiểu học và THCS không theo giới hạn địa giới hành chính cấp xã. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến, sử dụng phần mềm tuyển sinh thống nhất trong tỉnh.

d) UBND cấp xã, cơ sở giáo dục chủ động tổ chức nghiên cứu Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, vận dụng theo các quy định tương ứng Quy chế thi; Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT, hướng dẫn của Sở GDĐT để triển khai thực hiện; trong đó, cần lưu ý:

- Việc huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, tuyển sinh THCS năm học 2026 - 2027 thực hiện chủ yếu theo Công văn số 621/BGDĐT-GDPT, Công văn số 959/UBND-KGVX, Công văn số 977/SGDĐT-QLCL ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Sở GDĐT về việc tuyển sinh THCS năm học 2026 - 2027, Quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT...

- Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027 (gọi tắt là Kỳ thi) thực hiện chủ yếu theo Công văn số 621/BGDĐT-GDPT, Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi, hướng dẫn của Sở GDĐT...

đ) Việc tổ chức Kỳ thi, đăng ký tuyển sinh (ĐKTS) bằng hình thức trực tuyến, tuyển sinh phải được tiến hành an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, đúng Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi, Văn bản của UBND tỉnh và hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT. Kết quả thi, tuyển sinh phải phản ánh đúng chất lượng dạy và học của các đơn vị, có tác dụng tích cực đến việc thực hiện mục tiêu đánh giá chất lượng giáo dục. Trường hợp chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

e) Chấp hành nghiêm túc lịch công tác của Kỳ thi, tuyển sinh; phải cập nhật đầy đủ số liệu của kỳ thi và được kiểm tra chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT; thực hiện tốt các quy định về hồ sơ thi, hồ sơ tuyển sinh, chế độ trực thi; thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định. Mỗi Trường, UBND cấp xã phân công ít nhất một người theo dõi thường xuyên thông tin, chỉ đạo mới trên website Sở GDĐT, địa chỉ email và văn phòng điện tử của đơn vị để nắm bắt thông tin, kịp thời thực hiện.

g) Tất cả hoạt động của Kỳ thi, tuyển sinh từ việc xây dựng kế hoạch, chuẩn bị cho Kỳ thi như học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, kiểm tra cơ sở vật chất, đăng ký tuyển sinh, thu nhận và kiểm tra hồ sơ thi, xử lý dữ liệu coi thi, tiến hành coi thi, làm phách, chấm thi, công bố điểm thi, phúc khảo bài thi, thực hiện việc xét tuyển, công bố kết quả trúng tuyển, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), thu hồ sơ nhập học, quản lý hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở GDĐT duyệt phải được xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên bằng văn bản; ghi chép đầy đủ biên bản diễn tiến làm việc.

h) Các trường THCS, đơn vị có lớp 9 (gọi chung là Trường THCS), các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền rộng rãi, tư vấn kỹ cho học sinh, học viên (gọi chung là học sinh), cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh lớp 10 THPT, Kỳ thi tuyển sinh năm học 2026 - 2027; tóm tắt những nội dung cần thiết (*các quy định hướng dẫn tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh, điểm mới tuyển sinh, quy định về tuyển thẳng; trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh*

có điểm thi tuyển bằng nhau thì xét tiếp tiêu chí phụ; lịch thi tuyển sinh, quy định hồ sơ ưu tiên, khuyến khích, thời gian nộp hồ sơ, quy định vào phòng thi, điều kiện tuyển sinh, Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT, trách nhiệm thí sinh; vật dụng, thiết bị được mang vào phòng thi, cấm mang vào phòng thi... để gửi cho cha mẹ học sinh trong cuộc họp) trên giấy và gửi đến cha mẹ học sinh trong ngày họp tư vấn cha mẹ học sinh. Giới thiệu danh sách các đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh năm học 2026 - 2027 có tuyển học sinh lớp 9 đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025 - 2026, tốt nghiệp THCS (từ năm 2025 trở về trước, riêng đối với các trường THPT phải đúng tuổi): Chỉ tiêu tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh (Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT). Người chủ trì họp phải tổ chức ghi biên bản và có chữ ký của những người tham dự, ghi rõ nội dung họp (kèm bản tóm tắt gửi cha mẹ học sinh), nội dung tư vấn, thời gian làm việc...

i) Các trường THPT, trường có liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh lớp 10 THPT, Kỳ thi tuyển sinh năm học 2026 - 2027, Kế hoạch 293/KH-SGDĐT; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh. Trường hợp có khó khăn, vượt thẩm quyền, đơn vị báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền giải quyết.

2. Phần mềm quản lý thi trong Kỳ thi, tuyển sinh

a) Các đơn vị thống nhất sử dụng phần mềm **Hệ thống tuyển sinh đầu cấp¹** của Sở GDĐT trên toàn tỉnh; thực hiện đúng quy trình, cấu trúc, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo theo quy định tại lịch công tác của Kỳ thi. Sở GDĐT sẽ tổ chức tập huấn cho các đơn vị việc sử dụng phần mềm.

b) Việc ĐKTS được thực hiện trên Hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Phải nhập đầy đủ, chính xác thông tin của thí sinh để phục vụ công tác thi, xét tuyển và thống kê báo cáo.

c) Các đơn vị có sử dụng Hệ thống tuyển sinh đầu cấp tổ chức Kỳ thi phải phân công cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, có kinh nghiệm và đã được tập huấn sử dụng các năm trước đây. **Tuyệt đối không** bố trí cán bộ, giáo viên **chưa được tập huấn sử dụng phần mềm quản lý thi, Hệ thống tuyển sinh đầu cấp...** Nếu đơn vị thay đổi cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, phụ trách phần mềm quản lý thi của các năm trước thì phải tập huấn và ghi biên bản bàn giao nhiệm vụ cho người kế nhiệm, bảo đảm việc sử dụng phần mềm quản lý thi đúng quy trình, cấu trúc, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo.

¹ Địa chỉ Hệ thống tuyển sinh đầu cấp: <https://dongthap.tsdc.vn.edu.vn/>

d) Tương ứng với từng thời điểm phải tiến hành sao lưu để tránh mất dữ liệu kỳ thi. Phải ghi nhật ký, diễn tiến xử lý dữ liệu thi.

đ) Bảo đảm dữ liệu được dùng để tổ chức thi tại đơn vị và gửi về Sở GDĐT phải hoàn toàn khớp nhau. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng:

- Đơn vị đã sử dụng dữ liệu tại đơn vị và in tài liệu phục vụ cho Kỳ thi xong, sau đó chỉnh sửa lại dữ liệu gửi về Sở GDĐT.

Trường hợp này, đơn vị phải hủy tài liệu đã in đồng thời sử dụng dữ liệu đã gửi về Sở GDĐT để in lại phục vụ cho Kỳ thi.

- Đơn vị đã gửi dữ liệu về Sở GDĐT rồi, sau đó đơn vị chỉnh sửa lại dữ liệu tại đơn vị và in tài liệu ra để phục vụ cho Kỳ thi.

Trường hợp này, đơn vị phải điện thoại về Sở GDĐT để xin ý kiến trước khi chỉnh sửa, đồng thời phải gửi lại dữ liệu cho Sở GDĐT sau khi in.

- Mọi trường hợp chỉnh sửa dữ liệu Kỳ thi dẫn đến khác nhau giữa dữ liệu đang sử dụng phục vụ cho Kỳ thi tại đơn vị và dữ liệu đã gửi Sở GDĐT đều phải **thông báo cho Sở GDĐT bằng điện thoại** để theo dõi và cập nhật.

3. Tuổi của trẻ em, học sinh

3.1. Tuổi của trẻ em mầm non

Theo quy định Điều lệ trường mầm non.

3.2. Tuổi của học sinh tiểu học

Theo quy định Điều lệ trường tiểu học.

3.3. Tuổi của học sinh trường trung học

a) Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2015). Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2011). Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

c) Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Việc xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

- Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

- Hiệu trưởng thành lập Hội đồng khảo sát, tư vấn gồm thành phần cơ bản sau: đại diện của Lãnh đạo trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang theo học.

- Căn cứ kết quả khảo sát của Hội đồng khảo sát, tư vấn, hiệu trưởng xem xét, quyết định.

d) Học sinh trong độ tuổi quy định ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam được học ở trường trung học tại nơi cư trú hoặc trường trung học ở ngoài nơi cư trú nếu trường đó có khả năng tiếp nhận. Việc xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

- Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

- Hiệu trưởng tổ chức khảo sát trình độ của học sinh và xếp vào lớp phù hợp.

4. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia tổ chức tuyển sinh

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần trách nhiệm cao.

b) Nắm vững Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi và hướng dẫn của Sở GDĐT.

c) Những người có con, em ruột; em ruột của vợ hoặc chồng; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự tuyển sinh trong năm tổ chức tuyển sinh không được tham gia Ban Chỉ đạo tuyển sinh; các Hội đồng (tuyển sinh, ra đề, coi thi, làm phách, chấm thi, phúc khảo...) và các ban của Kỳ thi, tuyển sinh.

d) Những người có người thân dự tuyển sinh thì không được tham gia công tác kiểm tra.

5. Lịch công tác trong Kỳ thi, tuyển sinh

Xem Phụ lục I.

B. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Các trường THPT, Hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT

a) Nghiên cứu kỹ Điều lệ Trường trung học; Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi; Kế hoạch 293/KH-SGDĐT và các văn bản, hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

b) Tập huấn kỹ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác coi thi, nghiệp vụ làm thi, Quy chế thi... theo đúng Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, các hướng dẫn của Sở GDĐT nhất là đội ngũ thu và quản lý hồ sơ thí sinh (chú ý về quy định tuổi nộp hồ sơ tuyển sinh, điều kiện về hồ sơ tuyển thẳng, hồ sơ được hưởng chế độ ưu tiên...). Có phân công nhiệm vụ cụ thể

và ghi nhận bằng biên bản, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về công tác thu hồ sơ, quản lý hồ sơ, nhật ký phần mềm; phân công người có nhiều kinh nghiệm, có nghiên cứu sâu về tuyển sinh để giải thích cho học sinh, cha mẹ học sinh...

c) Xây dựng và công khai kế hoạch Kỳ thi, tuyển sinh của đơn vị, tuyển truyền rộng rãi Kế hoạch 293/KH-SGDĐT, bảo đảm cha mẹ học sinh và học sinh nắm rõ: Kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển, đăng ký tuyển sinh, điểm mới xét tuyển, công khai tổ hợp môn tuyển sinh, các quy định xét tuyển (nhất là quy định xét tuyển khi trùng điểm khi dư chỉ tiêu), thi tuyển, Quy chế thi, xử lý thí sinh vi phạm...(bản tin, website trường, sinh hoạt lớp, họp cha mẹ học sinh...).

d) Chuẩn bị đúng quy định các điều kiện cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, các điều kiện khác phục vụ tốt cho công tác tuyển sinh theo quy định.

đ) Phải có phương án dự phòng về Giám thị, phòng thi...

e) Tổ chức tốt công tác truyền thông, bảo đảm công khai, minh bạch; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; bảo đảm tuân thủ Quy chế và nguyên tắc tuyển sinh...

2. Các trường THCS

a) Nghiên cứu kỹ Điều lệ Trường trung học, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi; Kế hoạch 293/KH-SGDĐT và các văn bản, hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

b) Triển khai công tác tuyển sinh cho toàn trường; tư vấn và chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm lớp 9 tư vấn kỹ cho học sinh, cha mẹ học sinh việc tuyển sinh, các cơ sở giáo dục phù hợp với trình độ, khả năng và điều kiện của từng học sinh; hướng dẫn cho học sinh việc chọn nguyện vọng (NV), hoàn thành phiếu đăng ký NV, hướng dẫn kỹ học sinh và cha mẹ học sinh chuẩn bị hồ sơ dự thi hợp lệ, hồ sơ ưu tiên, hồ sơ khuyến khích; sinh hoạt Quy chế thi, xử lý vi phạm cho học sinh (Phụ lục II và Phụ lục III). Thông báo thí sinh và cha mẹ thí sinh truy cập vào Hệ thống tuyển sinh đầu cấp² để kiểm tra thông tin đăng ký dự thi.

Lưu ý sinh hoạt kỹ cho học sinh, đồng thời in tài liệu gửi cho cha mẹ học sinh:

- Để phục vụ quá trình làm bài thi, thí sinh **được mang vào phòng thi**, gồm: Bút viết; thước kẻ; bút chì; tẩy chì; êke; thước vẽ đồ thị; dụng cụ vẽ hình; máy tính cầm tay không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thể nhớ.

- **Cấm** mang vào phòng thi/phòng chờ: Giấy than, bút xóa, đồ uống có cồn; vũ khí và chất gây nổ, gây cháy; tài liệu, thiết bị truyền tin (thu, phát sóng thông

² Địa chỉ Hệ thống tuyển sinh đầu cấp: <https://dongthap.tsdc.vn.edu.vn/>

tin, ghi âm, ghi hình) hoặc chứa thông tin để gian lận trong quá trình làm bài thi.

c) Cử người có kinh nghiệm, có khả năng sử dụng công nghệ thông tin tốt tham gia sử dụng các phần mềm có liên quan; tập huấn kỹ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia Kỳ thi, tuyển sinh về nghiệp vụ coi thi, làm thi, Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, hướng dẫn của Sở GDĐT... để hỗ trợ về Giám thị, Giám khảo... khi có yêu cầu.

d) Chuẩn bị máy tính, phòng máy tính kết nối internet tốt để hỗ trợ học sinh ĐKTS trực tuyến; điều kiện cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, các điều kiện khác phục vụ tốt cho công tác tuyển sinh theo quy định khi có yêu cầu.

đ) Thực hiện nghiêm túc lịch xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025 - 2026, lịch công tác Kỳ thi, kế hoạch cập nhật dữ liệu tuyển sinh, chỉnh sửa dữ liệu, cập nhật bổ sung hồ sơ học sinh, chuyển hồ sơ học sinh khuyết tật cho trường THPT nơi học sinh đăng ký tuyển sinh lớp 10 THPT.

e) Có kế hoạch hỗ trợ tốt học sinh thực hiện đúng thời gian, chính xác, kịp thời việc nộp hồ sơ dự thi tuyển sinh, xét tuyển vào các cơ sở giáo dục có tuyển sinh năm học 2026 - 2027.

g) Thực hiện nghiêm túc việc học sinh và cha mẹ học sinh ký xác nhận các NV đã đăng ký dự thi và xét tuyển. Yêu cầu học sinh kiểm tra thật kỹ các thông tin chi tiết trên Thẻ dự thi, thông tin trên Hệ thống tuyển sinh đầu cấp.

h) Lưu ý môn Tiếng Anh, Toán phổ thông: Thí sinh làm bài thi trắc nghiệm khách quan. Có biện pháp hữu hiệu giúp học sinh quán triệt các nội dung quy định của Quy chế thi, hướng dẫn về làm bài thi trắc nghiệm khách quan.

i) Tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 9 toàn trường, sau đó họp từng lớp với các nội dung:

- Trong xét tuyển đối với từng trường, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của NV đăng ký (các NV1, NV2 và NV3 được xét tuyển như nhau). Đối với mỗi thí sinh, nếu đăng ký NV vào nhiều trường THPT thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các NV trên phiếu đăng ký NV dự tuyển của học sinh; thí sinh chỉ trúng tuyển vào một NV ưu tiên cao nhất có thể trong các NV đã đăng ký. Mỗi trường THPT công lập (ngoài các trường THPT chuyên) chỉ có một NV xét trúng tuyển duy nhất; không có xét trúng tuyển NV2, NV3. Lưu ý cha mẹ học sinh quy định xét thí sinh trúng tuyển khi có nhiều thí sinh trùng điểm vào lớp 10 chuyên, lớp 10 THPT công lập.

- Tư vấn cho cha mẹ học sinh việc chọn trường để học (chú ý địa chỉ trường, đăng ký NV vào 02 trường có địa bàn xa nhau mà không biết rõ địa điểm của trường), các cơ sở giáo dục phù hợp với trình độ, khả năng và điều

kiện của từng gia đình học sinh. Không được ép buộc học sinh đăng ký NV hoặc thực hiện đăng ký NV thay cho học sinh.

*Lưu ý cha mẹ học sinh và học sinh: Khi học sinh đã nộp phiếu số 2 và hồ sơ đăng ký dự thi cho trường THPT thì **không được thay đổi hoặc chuyển NV** (kể cả sau khi có kết quả xét tuyển); thí sinh **vẫn** thi 01 môn thi sẽ không được dự thi môn thi tiếp theo (nếu còn môn thi).*

- Thông báo Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 (lich thi tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, quy định vào phòng thi, điều kiện tuyển sinh, Quy chế thi...); hướng dẫn kỹ về các điều kiện tuyển thẳng vào trường THPT, điều kiện dự thi (chú ý độ tuổi của học sinh), hướng dẫn cha mẹ học sinh chuẩn bị hồ sơ dự thi hợp lệ cho học sinh được tuyển thẳng, được hưởng điểm cộng ưu tiên, khuyến khích... đồng thời tư vấn kỹ cho cha mẹ học sinh và học sinh thuộc diện tuyển thẳng chọn trường để nộp đơn tuyển thẳng phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện của gia đình.

Các trường phải tư vấn kỹ cha mẹ học sinh và học sinh: Sở GDĐT tổ chức xét tuyển thẳng cho học sinh đủ điều kiện căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và thực tế chỉ tiêu được giao của từng trường để xem xét, bố trí trường học sao cho trường học sinh được trúng tuyển nằm trong khu vực học sinh đã đăng ký tuyển thẳng, gần nơi sinh sống, thuận lợi cho việc học.

- Thực hiện công khai, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch 293/KH-SGDĐT, hướng dẫn của Sở GDĐT; phổ biến Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh của thí sinh đến cha mẹ học sinh. Thông báo cho thí sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên biết nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế thi: Ban Chỉ đạo thi, Sở GDĐT, Hội đồng coi thi.

- Lắng nghe và giải đáp cụ thể những ý kiến thắc mắc, quan tâm của cha mẹ học sinh; chuyển các kiến nghị của cha mẹ học sinh đến lãnh đạo đơn vị hoặc cấp trên giải quyết (nếu ngoài khả năng của đơn vị).

C. NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

Việc tổ chức tuyển sinh thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng, công khai và nghiêm túc.
2. Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục các cấp.
3. Bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản.
4. Tuyển sinh đầu cấp tiểu học và THCS không theo giới hạn địa giới hành chính cấp xã; tuyển sinh THPT không theo giới hạn địa giới hành chính.
5. Thực hiện công khai theo nguyên tắc "năm rõ": rõ tuyên, rõ chỉ tiêu, rõ thời gian, rõ phương thức và rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

D. HUY ĐỘNG TRẺ VÀO BẠC MẦM NON

1. Tăng cường tuyên truyền, vận động, phấn đấu 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.

2. Do đặc thù của giáo dục mầm non, UBND cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết về thời gian, chỉ tiêu, quy trình huy động trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn và các nội dung liên quan phù hợp với tình hình địa phương.

3. Các cơ sở giáo dục mầm non khi tiếp nhận trẻ cần bảo đảm đủ các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non; bảo đảm đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị theo quy định; bảo đảm số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo theo quy định về công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

4. Công tác tiếp nhận học sinh phải được thực hiện theo nguyên tắc linh hoạt, không bị giới hạn bởi ranh giới địa giới hành chính nhằm đảm bảo quyền lợi được học tập của trẻ, đáp ứng nhu cầu thực tế của nhân dân và phù hợp với khả năng tiếp nhận của các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn.

D. TUYỂN SINH LỚP 1

1. Việc tuyển sinh tiểu học được tổ chức trên cơ sở thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhà nước về giáo dục bắt buộc, bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi đều được tiếp cận giáo dục phổ thông cơ bản và hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhằm đạt mục tiêu huy động 100% trẻ 06 tuổi sinh sống trên địa bàn vào học lớp 1.

2. Phương thức tuyển sinh: thực hiện theo hình thức xét tuyển.

3. UBND cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết về thời gian, chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, xác định đối tượng xét tuyển và các nội dung liên quan phù hợp với tình hình địa phương.

4. Thực hiện tuyển sinh đầu cấp tiểu học không theo giới hạn địa giới hành chính cấp xã; thực hiện điều tiết học sinh giữa các địa phương, không theo ranh giới hành chính; ưu tiên tạo điều kiện cho học sinh học tập gần nơi ở hiện tại; khắc phục tình trạng quá tải cục bộ.

5. Các cơ sở giáo dục phổ thông có cấp tiểu học chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu học tập cho học sinh; trong đó ưu tiên giải quyết cho con em gia đình chính sách, gia đình nghèo, công nhân và trẻ em mồ côi.

6. Tuyển sinh đủ chỉ tiêu theo kế hoạch, không vượt quá quy định về sĩ số học sinh trên lớp và số lớp so với khả năng đáp ứng của nhà trường về tỉ lệ giáo viên/học sinh, điều kiện phòng học và cơ sở vật chất khác theo quy định hiện hành; bảo đảm số lớp theo quy định về công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

E. TUYỂN SINH LỚP 6

1. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và Quy chế tuyển sinh, UBND cấp xã phê duyệt kế hoạch tuyển sinh và công bố theo quy định của Quy chế tuyển sinh.

2. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định Điều lệ trường trung học.

3. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh

a) UBND cấp xã chủ trì, chỉ đạo các cơ sở giáo dục có cấp THCS trên địa bàn phường/xã, phối hợp với UBND cấp xã giáp ranh để xác định địa bàn, chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể cho từng cơ sở giáo dục trên địa bàn xã theo quy định. Công khai chỉ tiêu tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh.

b) Việc tuyển sinh THCS được tổ chức trên cơ sở thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhà nước về giáo dục bắt buộc, bảo đảm mọi học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi đều được tiếp cận giáo dục phổ thông cơ bản, hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục, được tuyển vào học lớp 6 năm học 2026 - 2027.

c) Tuyển sinh THCS không theo giới hạn địa giới hành chính cấp xã; tuyệt đối không để học sinh phải bỏ học vì lý do địa bàn cư trú.

d) Tuyển sinh đủ chỉ tiêu, không vượt quá quy định về sĩ số học sinh trên lớp và số lớp so với khả năng đáp ứng của nhà trường về tỉ lệ giáo viên/học sinh, điều kiện phòng học và cơ sở vật chất khác theo quy định hiện hành.

đ) Các trường phải niêm yết công khai chỉ tiêu tuyển sinh cho toàn thể cha mẹ học sinh và học sinh biết. Số học sinh lớp đầu cấp: 45 học sinh/lớp.

4. Phương thức tuyển sinh

a) Tổ chức 01 lần tuyển sinh.

b) Tuyển sinh THCS được thực hiện theo phương thức xét tuyển tất cả các cơ sở giáo dục phổ thông có cấp THCS.

5. Tiêu chí xét tuyển

a) UBND cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương để xây dựng phương án, các tiêu chí phù hợp theo nguyên tắc tuyển sinh.

b) UBND cấp xã xây dựng phương án xác định *Điểm tuyển sinh*, tiêu chí phụ (nếu có) của học sinh bảo đảm việc xét tuyển an toàn, nghiêm túc, công bằng, khách quan, minh bạch.

- *Điểm tuyển sinh* = Điểm xét tuyển + Điểm ưu tiên.

+ Điểm xét tuyển: Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học (Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10).

+ Điểm ưu tiên:

Đối tượng được cộng điểm ưu tiên: Vận dụng tương ứng Điều 14 Quy chế tuyển sinh, trong đó:

* Nhóm đối tượng 1: Điểm ưu tiên: 2,0 điểm;

* Nhóm đối tượng 2: Điểm ưu tiên: 1,5 điểm;

* Nhóm đối tượng 3: Điểm ưu tiên: 1,0 điểm.

6. Thời gian tuyển sinh

a) Xét tuyển: Chậm nhất ngày 17 tháng 6 năm 2026.

b) Công bố kết quả xét tuyển: Chậm nhất ngày 19 tháng 6 năm 2026.

7. Hội đồng tuyển sinh

a) Thành lập Hội đồng

- Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh đặt tại UBND cấp xã và các Hội đồng tuyển sinh cho từng trường có tuyển sinh để tổ chức xét tuyển cho đơn vị mình.

- Thành phần Hội đồng tuyển sinh của trường gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn Hội đồng tuyển sinh trường

- Thu nhận và kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao và tiêu chí xét tuyển, điều kiện xét tuyển để thực hiện xét tuyển đủ chỉ tiêu.

- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển.

- Trình UBND cấp xã phê duyệt kết quả tuyển sinh.

- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

8. Hồ sơ tuyển sinh

UBND cấp xã hướng dẫn cụ thể việc đăng ký tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh đối với các trường THCS thuộc phạm vi quản lý và các trường THPT có tuyển sinh THCS trên địa bàn.

G. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Tất cả học sinh được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025 - 2026, học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 đã thi hỏng hoặc chưa dự tuyển sinh lớp 10 THPT còn trong tuổi tuyển sinh (sinh năm 2011) có hồ sơ hợp lệ, có NV học lên lớp 10 THPT đều phải nộp hồ sơ dự tuyển vào lớp 10.

2. Các trường THCS phải tạo tài khoản cho học sinh, in phiếu đăng ký NV (phiếu số 1 và phiếu số 2), hướng dẫn cho học sinh hoàn thành 02 phiếu đăng ký NV, hoàn trả đầy đủ hồ sơ cho học sinh và thông báo cho cha mẹ học sinh, học sinh biết nơi nộp phiếu đăng ký NV và hồ sơ đăng ký dự tuyển đúng lịch.

3. Những trường hợp học sinh cư trú gần các trường THPT công lập khác nhưng xin chuyển điểm thi tuyển đến xét tuyển theo NV PT2 và NV PT3 của trường THPT công lập, khi trúng tuyển vào trường phải nộp giấy cam kết của cha mẹ học sinh không xin chuyển trường trong năm học lớp 10.

4. Việc giải quyết chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có): Thực hiện đúng quy định Quy chế tuyển sinh (Khoản 2 và 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT), Quy chế tuyển sinh chuyên (riêng đối với các trường THPT chuyên xem thông báo tuyển sinh của nhà trường). Các trường hợp đặc biệt được phép bổ sung các loại giấy chứng nhận để được hưởng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích **phải thực hiện trước ngày 26/5/2026 mới có giá trị**.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh: Thực hiện theo Quyết định số 238/QĐ-SGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027. Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT được Sở GDĐT in sẵn trong phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10. Các trường THPT có trách nhiệm thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tổ hợp môn...cho cha mẹ học sinh và học sinh biết.

6. Thí sinh dự tuyển vào lớp 10 chuyên có NV xét tuyển vào lớp 10 công lập chỉ ĐKTS **một hồ sơ dự tuyển** tại một trường THPT chuyên, không nộp hồ sơ tại trường THPT công lập khác.

7. Lưu ý thí sinh dự thi: Thí sinh **vắng** thi 01 môn thi sẽ không được dự thi môn thi tiếp theo (nếu còn môn thi).

8. Ủy ban nhân dân cấp xã; trường THCS, đơn vị có liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Hội đồng coi thi (HĐCT) làm việc theo đúng Quy chế thi.

9. Trong các ngày thi, căn-tin trong đơn vị có tổ chức HĐCT không được hoạt động; không được có những hoạt động, hành vi vi phạm đến sự an toàn, tính nghiêm túc của Kỳ thi.

10. Thống nhất băng rôn treo trước cổng chính HĐCT như sau:

**KỲ THI TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2026-2027**

11. Các đơn vị đặt HĐCT: Mỗi HĐCT bố trí 01 máy tính để bàn có kết nối internet, 01 máy in, một điện thoại bàn có loa ngoài (số điện thoại trong bảng tổng hợp), đặt tại phòng HĐCT để phục vụ soạn thảo báo cáo, báo cáo nhanh, điều chỉnh dữ liệu; 01 máy photocopy đang hoạt động tốt đặt trong phòng gần phòng HĐCT... Chủ tịch HĐCT chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng máy tính, máy photocopy và điện thoại. Riêng HĐCT coi thi phụ (nếu có) bố trí máy điện thoại (số điện thoại trong bảng tổng hợp) đặt tại phòng HĐCT.

Lưu ý trong thời gian coi thi:

- *Điện thoại cố định có loa ngoài đặt tại phòng HĐCT; chỉ sử dụng chức năng nghe/gọi của điện thoại để liên lạc với Ban Chỉ đạo thi, Sở GDĐT; mọi liên lạc qua điện thoại đều phải bật loa ngoài và nghe công khai.*
- *Máy tính đặt tại phòng HĐCT và bảo đảm máy tính chỉ được kết nối mạng internet khi chuyển báo cáo nhanh cho Ban Chỉ đạo thi, Sở GDĐT.*
- *Máy photocopy phải được niêm phong và chỉ Chủ tịch HĐCT được sử dụng khi có sự cố về đề thi, buộc phải sử dụng đề thi dự phòng.*
- *Quá trình sử dụng điện thoại, máy tính, máy in, máy photocopy đều phải ghi nhật ký và có sự chứng kiến, xác nhận của Phó Chủ tịch phụ trách cơ sở vật chất HĐCT và Thanh tra HĐCT (nếu có).*

12. Ban Chỉ đạo tuyển sinh trung học, Sở GDĐT sẽ kiểm tra cơ sở vật chất các HĐCT trước Kỳ thi.

13. Các HĐCT niêm yết trước mỗi phòng thi: Danh sách phòng thi, Trách nhiệm của thí sinh (Phụ lục III).

14. Giấy thi, giấy nháp, túi đựng bài thi trắc nghiệm và tự luận... sẽ được Sở GDĐT giao HĐCT (Điểm chính) theo khu vực. Lưu ý:

- Sử dụng túi đựng bài thi cho tất cả các môn thi. HĐCT tổ chức thu bài thi, cho vào túi và niêm phong đúng quy trình.
- Phiếu trả lời trắc nghiệm (đã được niêm phong theo từng phòng thi, có dự phòng) sẽ bàn giao cho Chủ tịch HĐCT cùng lúc với bàn giao đề thi.
- Sở GDĐT sẽ thông báo địa điểm nhận giấy thi, giấy nháp, túi đựng bài thi trắc nghiệm và tự luận sau.

15. Quyết định HĐCT và Thẻ đeo của thành viên HĐCT: Các HĐCT cử người đến Sở GDĐT (riêng các HĐCT thuộc tỉnh Đồng Tháp cũ nhận tại Sở GDĐT cũ) nhận vào sáng ngày 25/5/2026. HĐCT đóng dấu của đơn vị vào Thẻ đeo trước khi phát cho thành viên.

16. Niêm yết ở khu vực công HĐCT: Bảng tin ghi lịch thi và những nội dung cần thiết cho Kỳ thi (khổ A1), Sơ đồ phòng thi (khổ A1), Danh sách thí sinh trong phòng thi (khổ A3), Trách nhiệm của thí sinh (A3).

17. Ngoài việc đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT, học sinh được công nhận hoàn thành chương trình THCS/tốt nghiệp THCS có thể đăng ký dự tuyển vào các trường cao đẳng, trung cấp và các cơ sở giáo dục khác trong tỉnh có tuyển hệ THCS như: Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ, Trường Cao đẳng Tiền Giang, các trường trung cấp, các trung tâm GDTX.... Trường THCS cần nghiên cứu kỹ để tư vấn tuyển sinh cho học sinh và cha mẹ học sinh.

II. LỊCH THI VÀ THỜI GIAN LÀM BÀI THI, LỊCH TUYỂN SINH

1. Lịch tổ chức thi và thời gian làm bài thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian mở, phát đề	Thời gian làm bài
26/5/2026	SÁNG	- 7 giờ 00: Họp lãnh đạo tại HĐCT. - 7 giờ 30: Họp toàn thể thành viên làm công tác coi thi HĐCT. Phổ biến Quy chế và Hướng dẫn thi. - Từ 9 giờ 30: Tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi, cơ sở vật chất phục vụ HĐCT.		
	CHIỀU	- 14 giờ 00: + Thí sinh đến phòng thi, nghe phổ biến Quy chế thi, lịch thi, đính chính sai sót (nếu có). + Tiếp tục kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi, cơ sở vật chất phục vụ HĐCT (nếu có).		
27/5/2026	SÁNG	Ngữ văn (không chuyên)	07:30	07:35 – 09:35 (120 phút)
	CHIỀU	Tiếng Anh (không chuyên)	13:30	13:35 – 14:35 (60 phút)
		Toán (không chuyên)	14:45	14:50 – 16:20 (90 phút)
28/5/2026	SÁNG	Các môn chuyên	07:25	07:30 – 10:00 (150 phút)

2. Lịch tuyển sinh

- Thi tuyển lớp 10 THPT công lập, THPT chuyên:

+ Xét tuyển: Dự kiến ngày 13 tháng 7 năm 2026.

+ Công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến ngày 16 tháng 7 năm 2026.

- Xét tuyển lớp 10 THPT ngoài công lập:
 - + Xét tuyển: Ngày 22 tháng 7 năm 2026.
 - + Công bố kết quả xét tuyển: Ngày 24 tháng 7 năm 2026.
- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 10 THPT:
 - Trước ngày 31 tháng 7 năm 2026.

III. HỒ SƠ TUYỂN SINH

- Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ theo quy định pháp luật hoặc Hộ chiếu (bản gốc và bản dịch tiếng Việt) đối với người nước ngoài.
- Bản chính học bạ cấp THCS/Bản in học bạ số cấp THCS theo quy định hiện hành.
- Bằng tốt nghiệp THCS đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 trở về trước.
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có) được sử dụng khi xét tuyển lớp 10 THPT.

IV. TUYỂN THĂNG, CỘNG ĐIỂM ƯU TIÊN, KHUYẾN KHÍCH TRONG TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

Thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

V. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

1. Thành lập Hội đồng

Giám đốc Sở GDĐT thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh đặt tại Sở GDĐT và các Hội đồng tuyển sinh cho từng trường có tuyển sinh để tổ chức xét tuyển cho đơn vị mình.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn Hội đồng tuyển sinh trường

- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điều kiện xét tuyển thực hiện xét tuyển đủ chỉ tiêu.
- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển.
- Trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh.
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

3. Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh từng trường theo Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên.

VI. TUYỂN SINH LỚP 10 CHUYÊN, TRƯỜNG THPT CHUYÊN

1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025 - 2026, tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ Trường trung học.

- Xếp loại cả năm học của các lớp cấp THCS: Kết quả xếp loại rèn luyện (hành kiểm) loại tốt, kết quả xếp loại học tập (học lực) loại khá trở lên.

2. Địa bàn, đăng ký tuyển sinh

a) Địa bàn tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh không theo giới hạn địa giới hành chính.

b) Đăng ký tuyển sinh

- Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển vào một lớp chuyên trong trường chuyên và đăng ký xét tuyển không quá 03 (ba) nguyện vọng vào trường THPT theo quy định tuyển sinh lớp 10 THPT (được xét khi không trúng tuyển vào trường chuyên).

- Lớp chuyên trong trường chuyên gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí.

Lưu ý:

- Trong một trường THPT chuyên: Nếu số học sinh đăng ký dự thi một môn lớp chuyên dưới 45 học sinh thì trường không tổ chức thi tuyển môn đó, học sinh sẽ được thông báo để chuyển nguyện vọng thi môn chuyên khác;

- Đối với lớp chuyên Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Hóa học, Sinh học: Nếu số thí sinh đăng ký tuyển sinh của 01 môn dưới 90 học sinh và trên 44 học sinh thì trường THPT chuyên chỉ tuyển sinh một lớp (không quá 35 học sinh), Trường có trách nhiệm thông báo cho thí sinh trước khi in thẻ dự thi.

- Học sinh đăng ký dự tuyển trường THPT chuyên có nguyện vọng xét tuyển vào lớp 10 THPT công lập chỉ đăng ký một hồ sơ dự tuyển tại trường THPT chuyên, không nộp hồ sơ tại trường THPT công lập khác.

3. Phương thức tuyển sinh

a) Thi tuyển.

b) Tổ chức tuyển sinh một lần.

c) Quy trình tuyển sinh: Căn cứ vào kết quả thi, học sinh sẽ được xét vào lớp 10 chuyên theo quy định hiện hành; nếu không đỗ, học sinh sẽ được tiếp tục xét tuyển vào lớp 10 THPT công lập theo nguyện vọng đã đăng ký đúng quy định tuyển sinh lớp 10 THPT.

4. Ngày thi

Ngày 27 và 28 tháng 5 năm 2026.

5. Môn thi

Học sinh sẽ dự thi ba môn không chuyên (*gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh*) và một môn chuyên (*các môn chuyên gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lý*).

6. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển, cách xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và điểm các bài thi từ 2,00 điểm trở lên theo thang điểm 10,00 (từ 4,00 điểm trở lên theo thang điểm 20,00) và tổng điểm của ba bài thi môn không chuyên (không nhân hệ số) phải đạt từ 15,00 điểm trở lên.

b) **Điểm xét tuyển vào lớp chuyên** là tổng số điểm các bài thi ba môn không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên.

c) Cách xét tuyển

Căn cứ **Điểm xét tuyển vào lớp chuyên**, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có **Điểm xét tuyển vào lớp chuyên** bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn.
- Có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn.
- Có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số cả năm học lớp 9 cao hơn.

- Có tổng điểm 02 môn thi không chuyên (Ngữ văn và Toán) không nhân hệ số cao hơn.

- Lưu ý:

+ *Điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9; đối với lớp chuyên Vật lý, lớp chuyên Hóa học và lớp chuyên Sinh học là điểm trung bình môn Khoa học tự nhiên; đối với lớp chuyên Lịch sử, lớp chuyên Địa lý là điểm trung bình môn Lịch sử và Địa lý.*

+ Học sinh không trúng tuyển vào trường chuyên, căn cứ vào điểm thi ba môn không chuyên và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có) để xét tuyển vào trường phổ thông có cấp THPT theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng đã đăng ký đúng quy định tuyển sinh lớp 10.

VII. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT, TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh được công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025 - 2026, tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ Trường trung học.

2. Địa bàn, đăng ký tuyển sinh

a) Địa bàn tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh không theo giới hạn địa giới hành chính.

b) Đăng ký tuyển sinh: Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển vào không quá ba trường phổ thông có cấp THPT theo thứ tự ưu tiên nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 (*nguyện vọng 1 có thứ tự ưu tiên xét tuyển cao nhất*).

3. Phương thức tuyển sinh

- a) Thi tuyển.
- b) Tổ chức tuyển sinh 01 lần.
- c) Quy trình tuyển sinh: Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh.

4. Ngày thi

Ngày 27 tháng 5 năm 2026.

5. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển = Điểm môn Toán + Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

6. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển, cách xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0.

b) Căn cứ **Điểm xét tuyển** và điều kiện xét tuyển vào lớp 10 phổ thông công lập để xét trúng tuyển. Hội đồng tuyển sinh sẽ căn cứ vào **Điểm xét tuyển**, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường; xét ưu tiên theo thứ tự nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 thí sinh đã ghi trên Phiếu đăng ký dự tuyển (các nguyện vọng được xét như nhau, không có điểm chênh lệch giữa các nguyện vọng).

c) Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có **Điểm xét tuyển** bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số cả năm học lớp 9 cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số 4 năm cấp THCS cao hơn;
- Có tổng điểm 02 môn thi (Ngữ văn và Toán) cao hơn.

d) Điểm trúng tuyển tại các trường do Hội đồng tuyển sinh nhà trường xác định và trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

đ) Sau khi đã xét tuyển hoặc sau khi nhập học, nếu trường còn thiếu chỉ tiêu thì trường có thể lập Tờ trình đề nghị Giám đốc Sở GDĐT xem xét việc xét tuyển bổ sung.

VIII. HỘI ĐỒNG THI; ĐỀ THI, COI THI, CHẤM THI, PHÚC KHẢO; VẬN CHUYỂN ĐỀ THI VÀ BÀN GIAO ĐỀ THI, THU BÀI THI TRONG KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

1. Thống nhất vận dụng mô hình tổ chức, thuật ngữ về coi thi, chấm thi, phúc khảo, làm phách tương đồng với Quy chế thi tốt nghiệp THPT; khác biệt về tên gọi không làm thay đổi bản chất, chức năng của các khâu tổ chức.

2. Thành lập Hội đồng thi; tổ chức ra đề thi và in sao đề thi; vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi

a) Hội đồng thi do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập phù hợp với điều kiện thực tế và thống nhất với Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

b) Công tác ra đề thi và in sao đề thi phải bảo đảm an toàn, bảo mật ở tất cả các khâu (ra đề, in sao đề thi, vận chuyển, bàn giao và bảo quản đề thi, bài thi), phù hợp với điều kiện thực tế và thống nhất với Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

c) Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập theo đúng Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT của Bộ GDĐT. Đề thi được niêm phong từng bì riêng cho mỗi phòng thi.

d) Nội dung đề thi, hình thức, thời gian, thang điểm: Thực hiện theo Thông báo số 75/TB-SGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Sở GDĐT về việc thông báo cấu trúc đề thi Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027.

- Mỗi môn thi có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Đề thi bảo đảm tính chính xác, khoa học và tính sư phạm; mỗi đề thi có đáp án, hướng dẫn chấm thi.

- Đề thi chính thức, đề thi dự bị, đáp án, hướng dẫn chấm, địa điểm ra đề, địa điểm in sao đề thi, đề thi đề xuất, danh sách người ra đề thi đề xuất và các tài liệu liên quan đến kỳ thi được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Việc vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi do Chủ tịch Hội đồng thi quy định. Toàn bộ quá trình vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi phải được công an giám sát chặt chẽ nhằm bảo đảm an ninh, an toàn; các túi chứa đề thi phải được đựng trong các thùng có khóa và được niêm phong; phải lập biên bản về quá trình giao nhận, vận chuyển.

3. Tổ chức coi thi, làm phách, chấm thi, phúc khảo

a) Thực hiện theo đúng Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT của Bộ GDĐT.

b) Công tác coi thi, chấm thi, phúc khảo, làm phách phù hợp với điều kiện thực tế và thống nhất với Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

c) Tổ chức các hội đồng coi thi tại một số trường phổ thông; tổ chức một hội đồng chấm thi đặt tại trường phổ thông do Sở GDĐT quyết định.

IX. XÉT TUYỂN LỚP 10 PHỔ THÔNG KHÁC

1. Tổ chức xét tuyển đối với các trường: Trường THPT Tư thục Ấp Bắc; Trường TH, THCS và THPT Tương Lai.

Tổ chức thực hiện xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh.

2. Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục, thể thao: Thực hiện theo Thông tư số 07/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 03 năm 2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông năng khiếu, thể dục thể thao.

X. TUYỂN SINH BỔ SUNG VÀO LỚP CHUYÊN

1. Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh chuyên. Sở GDĐT giao các trường THPT chuyên nghiên cứu Quy chế tuyển sinh chuyên, lập kế hoạch tuyển sinh bổ sung vào trường theo đúng quy chế và gửi về Sở GDĐT theo thời gian quy định.

2. Chuyển học sinh khỏi trường THPT chuyên (theo Điều 18 Quy chế tuyển sinh chuyên): Trường báo cáo Sở GDĐT xem xét, giải quyết theo quy định; cần lưu ý số học sinh/lớp của trường chuyên: Lớp chuyên không quá 35 học sinh/lớp.

XI. DUYỆT HỒ SƠ TRÚNG TUYỂN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

1. Giám đốc Sở GDĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 trong toàn tỉnh.

2. Trường THPT căn cứ vào Danh sách học sinh trúng tuyển, nhận học sinh vào học, thu hồ sơ nhập học; hồ sơ gồm có:

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ theo quy định pháp luật hoặc Hộ chiếu (bản gốc và bản dịch tiếng Việt) đối với người nước ngoài.
- Bản chính học bạ cấp THCS/Bản in học bạ số cấp THCS theo quy định hiện hành.
- Bằng tốt nghiệp THCS đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025.
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- Các giấy tờ khác (nếu có).

3. Gửi hồ sơ trúng tuyển về Sở GDĐT: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

H. LƯU TRỮ HỒ SƠ

Thực hiện theo Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo và Quyết định số 84/QĐ-SGDĐT ngày 22/01/2026 của Giám đốc Sở GDĐT về việc Ban hành Danh mục hồ sơ năm 2026; lưu ý:

1. Tuyển sinh lớp 6

Lưu trữ hết khóa học.

2. Tuyển sinh lớp 10

a) Lưu trữ vĩnh viễn:

- Hồ sơ xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.
- Quyết định trúng tuyển, danh sách trúng tuyển; điểm trúng tuyển sinh.

b) Lưu trữ hết khóa học:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển.
- Bài thi.
- Các tài liệu khác có liên quan đến tuyển sinh.

3. Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật

Đơn vị có học sinh lớp 5 và 9 bàn giao cho trường nơi học sinh nộp hồ sơ tuyển sinh.

Trên đây là một số nội dung cơ bản tổ chức công tác tuyển sinh THCS và THPT năm học 2026 - 2027. Trên cơ sở các Quy chế của Bộ GDĐT, chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT; đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ

trưởng nhà trường, các đơn vị có liên quan tổ chức nghiên cứu nghiêm túc và triển khai thực hiện một cách hiệu quả. Trường hợp cần trao đổi thêm về các vấn đề liên quan, liên hệ với Phòng Quản lý chất lượng, theo điện thoại số (0273)3872602 hoặc địa chỉ email phongQLCL.sodongthap@moet.edu.vn.

- *Đính kèm: Quyết định số 1066/QĐ-UBND; Kế hoạch số 293/KH-SGDĐT; Quyết định số 238/QĐ-SGDĐT.*

- *Link gửi file báo cáo Kế hoạch tuyển sinh: <https://nopkhts.vercel.app/> ./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Sở VHTDTT;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, QLCL.3.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Văn Hiếu